

PHÒNG GD&ĐT QUẬN BA ĐÌNH

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
CUỐI HỌC KÌ II – KHỐI 8
NĂM HỌC: 2023 – 2024

Họ và tên :

Lớp :





TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

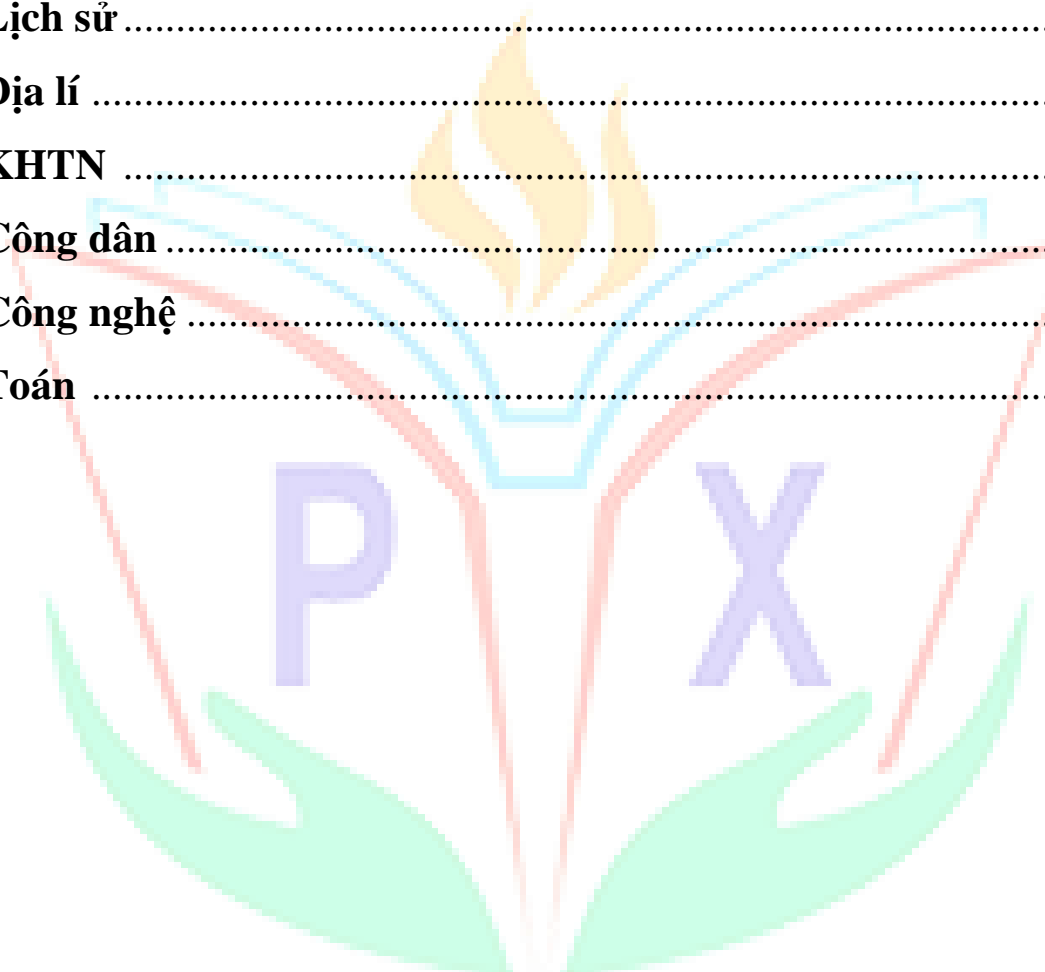


LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II (Từ ngày 20/4 đến ngày 26/4/2024)

Thứ	Ngày kiểm tra	Môn	Thời gian làm bài	Ghi chú	
Bảy	20/04/24	GDCD 8	7h30 – 8h15 (45 phút)	- HS kiểm tra tại lớp. - Sau kiểm tra, các lớp học bình thường theo TKB	
		GDCD 6,7	13h00 – 13h45 (45 phút)		
Hai	22/04/2024	Công nghệ 8	7h30 – 8h15 (45 phút)		
		Công nghệ 6,7	13h00 – 13h45 (45 phút)		
Ba	23/04/24	LSĐL 8	7h30 – 8h30 (60 phút)		- Học sinh kiểm tra theo danh sách chia phòng. - Sau kiểm tra, các lớp học bình thường theo TKB
		LSĐL 6,7	13h00 – 14h00 (60 phút)		
Tư	24/04/24	KHTN 8	7h30 – 8h30 (60 phút)		
		KHTN 6,7	13h00 – 14h00 (60 phút)		
Năm	25/04/24	Ngữ văn 8	7h30 – 9h00 (90 phút)	- Học sinh kiểm tra theo danh sách chia phòng. - Sau kiểm tra, học sinh ra về. Lưu ý: riêng HS khối 9 học bình thường theo TKB	
		Tiếng anh 8	9h30 – 10h15 (45 phút)		
		Ngữ văn 6,7	13h00 – 14h30 (90 phút)		
		Tiếng anh 6,7	15h00 – 15h45		
Sáu	26/04/24	Toán 8	7h30 – 9h00 (90 phút)		
		Toán 6,7	13h00 – 14h30 (90 phút)		

MỤC LỤC

Môn	Trang
Môn Ngữ văn	5 - 8
Môn Tiếng anh	9 - 19
Môn Lịch sử	20 - 22
Môn Địa lí	23
Môn KHTN	24 - 33
Môn Công dân	34 - 35
Môn Công nghệ	36 - 40
Môn Toán	41 - 47



TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ XÃ HỘI 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Ngữ văn 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

I. PHẦN VĂN BẢN

1. Truyện lịch sử và tiểu thuyết

*** Yêu cầu:**

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết, cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ,...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, thái độ của người kể chuyện,...) trong truyện lịch sử và tiểu thuyết.
- Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.
- Rút ra được bài học cho bản thân.

2. Nghị luận văn học

*** Yêu cầu:**

- Nhận biết được đặc điểm hình thức (cách thể hiện luận đề, luận điểm, lý lẽ, bằng chứng,...) và nội dung (mục đích, giá trị, ý nghĩa,...) của một văn bản nghị luận văn học; chỉ ra được mối liên hệ giữa luận đề; luận điểm; lý lẽ và bằng chứng.

II. PHẦN TIẾNG VIỆT

- Câu khẳng định, câu phủ định
- Các thành phần biệt lập

*** Yêu cầu chung:**

- Nắm chắc khái niệm, tác dụng
- Xem lại các bài tập trong SGK.
- Vận dụng kiến thức vào việc đặt câu, viết đoạn.

III. PHẦN VIẾT

1. Viết đoạn văn

- Đoạn văn nêu cảm nhận về nhân vật trong truyện lịch sử (tiểu thuyết)
- Đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về một tác phẩm văn học đã học hoặc đã đọc,
Lưu ý: trong đoạn có sử dụng câu phủ định hoặc câu khẳng định thể hiện dưới hình thức phủ định của phủ định hoặc thành phần biệt lập.

2. Viết bài văn nghị luận xã hội về vấn đề tư tưởng đạo lý

BÀI TẬP THAM KHẢO

PHẦN I. ĐỌC (4.0 điểm): Đọc văn bản sau:

Gần trưa, Chiêu Minh vương hộ tống nhà vua tiền Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. [...] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:

- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công.

Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:

- Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.

Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quốc thước lạ lùng.

Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. [...] Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông thét lớn:

- Bớ ba quân!

Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.

Trần Quốc Tuấn lại thét tiếp:

- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các người xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.

- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.

Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: [...]

- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trăm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

(Trích Trên sông truyền hịch, Hà Ân)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Ý nào nói đúng về phương thức biểu đạt của văn bản?

A. Tự sự, biểu cảm, nghị luận

B. Tự sự, nghị luận, miêu tả

C. Tự sự, miêu tả, biểu cảm

D. Tự sự, thuyết minh, nghị luận

Câu 2. Vua Trần Nhân Tông gửi gắm với Trần Quốc Tuấn vấn đề trọng đại gì?

A. Trao kiếm

B. Dặn dò nhiều điều

C. Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trăm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

D. Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công.

Câu 3. Vua ban vật quý gì cho Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tuấn sẽ có quyền gì?

- A. Rượu quý, quyền lãnh đạo ba quân.
- B. Ban kiếm Thượng Phương, quyền gặp vua bất cứ lúc nào.
- C. Áo choàng, quyền quản lí quân sĩ.
- D. Ban kiếm Thượng Phương, quyền chém trước tâu sau.

Câu 4. Tại sao không khí buổi lễ tế cờ xuất sư được miêu tả trang trọng đến tột độ?

- A. Vì đây là buổi lễ quan trọng chuẩn bị cho cuộc chiến chống lại quân Nguyên - Mông xâm lược.
- B. Vì đây là buổi lễ vua lên ngôi.
- C. Vì đây là buổi lễ quan trọng của hoàng cung.
- D. Vì đây là buổi chia tay sinh tử.

Câu 5. Sự việc vua trao cho Trần Quốc Tuấn quyền chém trước tâu sau cho ta thấy vua là người như thế nào?

- A. Vua rất anh minh
- B. Vua rất tin tưởng Trần Quốc Tuấn
- C. Vua rất tin tưởng vào tài năng cầm quân của Trần Quốc Tuấn, chờ đợi chiến thắng trong cuộc chiến chống giặc Nguyên - Mông.
- D. Cả A, B, C.

Câu 6. Em hiểu thế nào về lời hứa của Trần Quốc Tuấn với vua: *Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.*

- A. Trần Quốc Tuấn rất tự tin.
- B. Trần Quốc Tuấn tự tin và thể hiện quyết tâm mang về chiến thắng để báo đáp niềm tin tưởng của vua.
- C. Trần Quốc Tuấn hứa hẹn chiến thắng quân giặc.
- D. Trần Quốc Tuấn sẽ bảo vệ danh dự cho vua.

Câu 7. *“Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề”.* Câu văn này gợi đến tâm trạng, cảm xúc gì của Trần Quốc Tuấn?

- A. Trần Quốc Tuấn cảm nhận được sức mạnh của dân tộc và niềm hứng khởi khi đón nhận sứ mệnh vua ban.
- B. Trần Quốc Tuấn thấy vui vẻ.
- C. Trần Quốc Tuấn thấy ai cũng đáng tin yêu
- D. Trần Quốc Tuấn thấy dân tộc mình thật kiên cường.

Câu 8. Có thể hiểu câu dặn dò của vua với Trần Quốc Tuấn "*Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe*" như thế nào?

- A. Vua mong Trần Quốc Tuấn bình an trở về.
- B. Vua mong Trần Quốc Tuấn biết bảo trọng thân thể vì vua, vì đất nước.
- C. Vua lo lắng, yêu mến, kính trọng Trần Quốc Tuấn.
- D. Cả A, B, C

Câu 9. Nêu đặc điểm của thể loại truyện lịch sử được thể hiện qua đoạn trích trên?

Câu 10. Qua văn bản và cách biểu hiện của các nhân vật, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

PHẦN II. VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1: Viết đoạn văn diễn dịch khoảng 8-10 câu trình bày cảm nhận của em về nhân vật Trần Quốc Tuấn, trong đoạn có sử dụng thành phần cảm thán (gạch chân và chú thích rõ thành phần cảm thán đã sử dụng)

Câu 2: Viết bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ về câu nói sau: "*Duy chỉ có gia đình, người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương của số phận*" (Euripides).

-----Chúc các con ôn tập tốt và kiểm tra đạt kết quả cao-----

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ XÃ HỘI 2



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Tiếng Anh 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

I. Vocabulary

- People and places in English speaking countries
- Pollution; Words and phrases showing **cause/effect** relationships
- Natural disasters.
- Communication
- Science and technology

II. Pronunciation:

- Stress in words ending in **-ic, -al, -ee, -ese, -logy, -graphy, -ity, -itive, -ful and -less**
- Stress in words starting with **-un and -im**

III. Grammar

1. Conditional sentences

Type 1: If + S + V (**present simple**), S + **will/ can/ may** + V (bare infinitive)

Type 2: If + S + V (**past simple**), S + **would/ could/ might** + V (bare infinitive)

2. Present tenses: (present simple/ present continuous / present simple for future and present perfect) (**Write usage, form, examples**)

3. Passive voice (8 types): S + **be** + **PII**

4. Past perfect: S + **had** + **PII**

5. Future continuous: S + **will be** + V- ing

6. V + to- infinitive: want/ need/ would like/ promise/ hope/ choose/ decide/ intend/ plan/ don't mind/ like/ prefer/ love/ hate.

7. Reported speech: Statements

S + **said** (that) + S (đổi ngôi) + V (lùi thời) + A(thay đổi)

(1) Changes in tense

Direct speech	Reported speech
Present simple: V-s/es / (am/is/are)	Past simple: V-ed/ (was/ were)
Present continuous: am/is/ are + V-ing	Past continuous: was/ were + V-ing
Present perfect: have + PII	Past perfect: had + PII
Past simple: V-ed/ V2	Past perfect: had + PII
Will	Would
Can	Could
May	Might

<i>must</i>	<i>had to</i>
-------------	---------------

(2) Changes in pronouns, time and place expressions

Pronouns	Time	Place and demonstrative pronouns
I/my/ me → he/ she// his/her// her/ him. We/our/us → they/their/ them. You/your → he/ she/they// his/ her/ their (I/we)	Now → then Today → that day This week → that week Tomorrow → the following day the next day/ the day after Yesterday → the day before the previous day. Last month → the month before the previous month Ago → before	Here → there This → that These → those

IV. Skills: Listening, reading, writing and speaking

V. Practise:

PRACTICE TEST 1

Ex 1: Choose the word that is stressed differently from that of the other words.

1. A. re'etitive B. un'healthy C. impo'lite D. au'thority
2. A. ty'phoon B. 'temporary C. tech'nology D. des'troy

Ex 2: Find the word which has different sound in the part underlined.

1. A. threat B. breathe C. breath D. thank
2. A. fetcheded B. fixed C. worked D. preferred

Ex 3: Choose the best answer to fill in the blank.

1. It's recommended that we become more concerned the environment around us.
A. of B. to C. with D. about
2. All flights to Hanoi had to be cancelled..... the storm.
A. as a result B. because of C. because D. so
3. Robots in our home will do all the housework for us, we become lazy and inactive.
A. therefore B. because C. as D. so
4. Recentdevelopments have made robots more user-friendly and intelligent.
A. science B. scientist C. scientific D. scientifically
5. The village's drinking waterwith poisonous chemicals since the factory came into operation.
A. contaminates B. is contaminated

he/she can contact the child and tell him about it. Apart from this , people also believe that giving a cell phone to children is a good way of (4)..... them to take up responsibility. It is said that children who have cell phones tend to be careful not to (5)..... their mobiles as well as stick to usage limitations set by the parents .

- | | | | |
|--------------|-----------|-------------|------------|
| 1. a. least | b. most | c. less | d. more |
| 2. a. if | b. with | c. to | d. for |
| 3. a. late | b. early | c. again | d. away |
| 4. a. asking | b. saying | c. teaching | d. telling |
| 5. a. find | b. lose | c. use | d. sell |

Ex 8: Read the following text and choose the best answer for the questions below.

The Moon is approximately 384,400 kilometers from the Earth. Its diameter is 3,479 kilometers, about 1/4 the diameter of Earth. The average temperature on the surface of the Moon during the day is 107°C, hot enough to boil water on Earth. During the night, the average temperature drops to -153°C.

Because of **its** smaller size and mass, the gravity of the Moon is about 1/6 the gravity on the Earth. That means that a person who weighs 180 pounds on Earth would only weigh 30 pounds if measured on the Moon.

The force of gravity from the Moon affects Earth. Its gravity reaches Earth and pulls the oceans toward the Moon, causing the tides. The gravity from the Sun also affects the tides. The highest tides will always occur when the Moon and Sun are **aligned**. That is when there is a New Moon or a Full Moon.

- What is the first paragraph mainly about?
 - The effect of the Moon on Earth
 - Physical characteristics of the Moon
 - A comparison between the Moon and Earth
- The word “**its**” in paragraph 2 refers to which of the following?
 - the Moon’s
 - Earth’s
 - gravity’s
- According to the passage, which of the following is true?
 - A person would weigh much less on the Moon than on Earth.
 - The Earth weighs six times as much as the Moon.
 - A person would lose 5/6 of their weight if they were on the Moon.
- What can we learn about the tides?
 - They are caused by both the Sun and the Moon.
 - They happen twice a month at New Moon and Full Moon.
 - The Sun causes higher tides on Earth than the Moon does.

The word “**aligned**” is closest in meaning to which of the following?

5.

- A. affected by the other
- C. arranged in a line

B. combined together

Ex 9: Rewrite the following sentences without changing the meaning, using the word given

1. They provided food then cleared up the debris.
Before they
2. Don't miss seeing the Opera House when you are in Sydney.
Don't forget.....
3. "We are having a workshop on information technology this Friday", said Mark.
Mark said that they were having a workshop on information technology that Friday.
4. They delayed the flight because of the storm.
The flight was delayed because of the storm

EX 10; Listen to a school teacher talking about cyber-bullying. Fill each of the gaps with no more than TWO words. You will listen TWICE.

The Internet is said to be one of the most amazing (1)_____ that humans have made. Since its appearance, the Internet has been so popular that nearly everyone uses it or knows about it. However, the Internet can be a scary place, especially because of cyber-bullying. Open any (2)_____ these days and you will see a story about this cyber-bullying. It's a really nasty and growing problem. Cyber-bullies are real cowards. They hide behind their computers and scare people, send them hate mail or threaten them. Even worse is when they (3) _____ pictures of their victims online. I have a friend who had a bad time at the hands of a cyber-bully. The cyber-bully (4)_____ lots of gossips and lies on the Internet. My friend's reputation was badly damaged. You may wonder how cyber-bullying starts at school. Many schoolchildren physically bully others in class and then continue doing it online. Their victim isn't safe anywhere. It is high time we (5) _____ to stop cyber-bullying.

1. inventions 2. Newspaper 3. Publish 4. Spreads 5. joined hands

PRACTICE TEST 2

Ex 1: Choose the word that is stressed differently from that of the other words.

1. A. un'fortunate B. oppor'tunity C. com'petitive D. com'municative
2. A. curi'osity B. perso'nality C. com'munity D. uni'versity

Ex 2: Find the word which has different sound in the part underlined.

1. A. vision B. occasion C. leisure D. sugar
2. A. breathe B. with C. thermal D. clothing

Ex 3: Choose the best answer to fill in the blank.

1. All our beautiful forestsif we do nothing to preserve them.
A. will destroy C. would destroy
B. will be destroyed D. would be destroyed
2. Teenagers spend most of their time playing computer games, they lost their interests in daily activities.
A. moreover B. so C. however D. as a result
3. Students really want the entrance exam.
A. passing B. passed C. to pass D. pass
4. Facebook is famous for its among the youth.
A. popular B. Populous C. popularity D. popularly
5. When the policeman came there, the robber.....
A. was left B. has left C. left D. had left
6. "When is your math exam?" - "Well, at this time tomorrow, Ifor it."
A. will sit B. will be sitting C. sit D. is sitting
7. If I..... ten years younger, I would do yoga everyday.
A. are B. were C. have been D. am
8. He said he hadn't finished the project _____.
A. last week B. previous week C. yesterday D. the previous week

Exercise 4: Choose the underlined word or phrase, A, B, c or D that needs correcting.

1. Nick said that he wants to stay in Viet Nam longer.
A B C D
2. We have decided cancel our picnic because it is forecast to rain tomorrow.
A B C D
3. If the residents took better care for the environment, the city would not be so dirty.
A B C D

Exercise 5: Circle the letter A, B, or C to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word

1. It rained so hard that the roads were covered in water.
A. kindly B. carefully C. softly D. heavily
2. I think the computer is a wonderful invention of the 20th century.
A. good B. terrible C. amazing D. convenient

Exercise 6: Circle the letter A, B, or C to indicate the word OPOSITE in meaning to the underlined word

1. Fresh water is very important to life because no one can live without it.
A. Polluted B. Drinkable C. Running D. Clean
2. Although the Internet has many good points, it also has some drawbacks.
A. bad points B. benefits C. disadvantages D. usages

Exercise 7: Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits blank (18).

Sa Pa's love market has become unique in the culture of the Mong and Dao ethnic groups (1) _____ a long time. Due to the distance between the villages, the market meets once a week on Sunday.

On the Saturday night, guys and girls from villages come to Lao Cai (2) _____ one another. They talk, sing and (3) _____ different games according to their ethnic groups' tradition. After the night, many couples become intimate and promise to see each other again on the following morning. Many of (4) _____ become husbands and wives in the spring. That is why the poets in Lao Cai called the market Sapa's Love Market.

The most popular Love Market in Lao Cai is organized in nowhere else but Sa Pa, where it is gaining more and more (5) _____ of not only the ethnic people but also the travelers from many places in the world.

1. A. of B. at C. in D. for
2. A. to meet B. to meeting C. meeting D. meet
3. A. perform B. help C. play D. get
4. A. them B. us C. her D. his
5. A. attended B. attend C. attending D. attention

Exercise 8; Read the following text and choose the best answer for the questions below.

Giving positive nonverbal messages can improve your relationship with your child and develop emotional connections in your family. Most children love being hugged and kissed, for example. This warm and caring body language sends the nonverbal message that you want to be close to your child. Some children with special needs – for example, children with autism and sensory sensitivities – might find body contact difficult.

On the other hand, negative nonverbal communication – for example, a grumpy tone of voice or a frown – when you're doing something fun together might send the message that you don't really want to be there. So, matching your verbal and nonverbal communication makes your words more effective. For example, a teacher might explain a maths problem using her hands to show size and shape. But when verbal and nonverbal messages don't match, your child might believe the

nonverbal – after all, what you see is what you get. Your child learns a lot about nonverbal communication by watching you. For example, if you approach new people in a relaxed way, your child is more likely to do the same.

1. A hug or a kiss sends the message that _____.
A. I want to be loved B. I want to be near C. I want to be emotional
2. Children with autism and sensory sensitivities find it hard to _____.
A. love B. communicate C. contact physically
3. A frown sends the message that _____.
A. I don't want you B. I want to be near C. I don't really want to join
4. _____ makes words more effective.
A. Using positive actions and body language
B. Combining verbal and nonverbal communication
C. Explaining a problem using body language
5. The best way for children to learn nonverbal messages is through _____.
A. observation B. communication C. imitation

Ex 9: Rewrite the following sentences without changing the meaning, using the word given

1. They built the church in 18th century.
The church was built in 18th century
2. “Do you want me to call your mom?” said the waitress to the little boy.
The waitress asked the little boy if he wanted to call his mom
3. Do you want to see a movie tonight?
Would you like to see a movie tonight?

Ex 10: Write sentences using the suggested words or phrases

1. Paula/ do/ her homework /before/ she/ go out/ friends/ last night.
→ Paula had done her homework before she went out with friends last night
2. We/ use/ art/ communicate/ 200 years.
→ We will be using art to communicate in 200 years
3. The number/ English speakers/ increase/ recent years.
→ The number of English speakers have increased in recent years.

Ex 11: Listen to Annie talking about the Internet. Decide if the statements are true (T) or false (F). Circle T or F. You will listen TWICE.

1. Annie thinks the Internet is the greatest invention. T F
2. Annie does her homework on the Internet. T F

3. Annie loves emails. T F
 4. Annie spends little time on the Internet. T F
 5. Annie puts a lot of her personal information on Facebook. T F

PRACTICE TEST 03

Ex 1: Choose the word that is stressed differently from that of the other words.

1. A. erupt B. provide C. bury D. collapse
 2. A. Chinese B. Japanese C. historic D. biology

Ex 2: Find the word which has different sound in the part underlined.

1. A. collected B. invented C. decided D. listened
 2. A. disaster B. grandama C. nataral D. damage

Ex 3- Choose the best answer A, B, C or D to complete the sentences.

1. Iwith my aunt when I go to Ha Noi next summer.
 A. stay B. staying C. stayed D. will be staying
2. I don't mindup early in the morning.
 A. get B. to get C. getting D. to getting
3. A study shows that teenagers use text messaging to communicate with their friends more than.....
 A. to send email B. to write letters C. emailing D. texting
4. If the area is hit by the storm, a lot of damage.....
 A. will be caused B. will cause C. caused D. would cause
5. If I had time, I to the beach with you this weekend.
 A. will go B. will have gone C. would go D. would have gone
6. My friend said that Brazil..... the world cup the next year.
 A. win B. would win C. won D. had won
7. Every day we hear about new..... in Science and technology.
 A. develop B. developing C. development D. developed
8. Unless you work hard, you_fail the examination
 A. will B. would C. won't D. wouldn't

Exercise 4: Choose the underlined word or phrase, A, B, c or D that needs correcting.

1. Scientists are planning send people to explore Mars in the near future.
 A B C
2. I did my English exercises before I went out.
 A B C D

Exercise 5: Circle the letter A, B, or C to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word

1. A fierce storm hit the west coast of Florida last week.

- A. struck B. occur C. erupted D. raged

2. This ancient house was built more than 100 years ago.

- A. modern B. pretty C. ugly D. historic

Exercise 6: Circle the letter A, B, or C to indicate the word OPOSITE in meaning to the underlined word

1. Many aquatic animals and plants haven't been alive due to the poisonous substances in that lake.

- A. dead (adj) B. death (n) C. surviving D. exist

2. The villagers have been taken to a safe place where temporary accommodation will be provided for them.

- A. passing B. transitory C. mutable D. permanent

Ex 7. Read. Decide if the statements are true (T) or false (F). Circle T or F.

Do you own a PDA – Personal Digital Assistant? Have you got a personal computer? Have you ever used a laptop? The answer can be “Yes”. But do you know that the first computer was made about 70 years ago? It was large enough to take up a living room. It was named ENIAC – Electronic Numerical Integrator and Calculator.

Thanks to the development of technology, computers become smaller and smaller. The first personal computer was actually introduced in the 1970s by MITS, Apple Computer and IBM. They didn't look exactly like now but they were surely revolutionary at the time. Scientists are finding ways to make computers as smaller and slimmer as possible. Some of the today computers are small enough to carry out in pockets. But technology doesn't stop there. They will continue to bring out smaller computers. Who knows? Maybe one day we will not need the big desktops or laptops. We may need a computer chip that is as small as a fingernail.

1. The first computer was made 70 years ago. T F
2. The ENIAC was small enough to carry around. T F
3. MITS, Apple Computer and IBM were the first to introduce personal computers. T F
4. Today computers are not as small and slim as the previous ones. T F
5. Fingernail size computer chip will soon be a new revolution. T F

Ex 8: Rewrite the following sentences without changing the meaning, using the word given

1. The small town has totally been destroyed by the hurricane.
The hurricane has destroyed totally the small town .

2. He is not good at English, he can't get the job.
If he is not good at English, he can't get the job.
3. you can't pass the exam if you don't study hard.
Unless you study hard, you can't pass the exam

Ex 9: Write sentences using the suggested words or phrases

1. Most people / leave / before / the volcano / erupt
Most people had left before the volcano erupted
2. In/ future/ people/ prefer/ use/social media/ communicate/ each other/ meeting face-to- face.
In the future people will prefer using social media to communicate each other to meeting face to face
3. Your parcel/ send/ last Friday and/ deliver/ to your parents tomorrow.
Your parcel was sent last Friday and it will be delivered to your parents tomorrow

Exercise 10: Write reported speech

1. "Paper was first used by the Chinese," we all know this.
We all know that _____.
2. "I am going to read some scientific books this weekend," Mai said.
Mai said that _____.
3. "The invention of the Internet in 1969 is the greatest invention," Ha said.
Ha said that _____.
4. "Apple has sold over 900 million iphones globally," the manager said.
The manager said that _____.

Ex 11: Listen to a conversation between two friends. Decide if the statements are true (T) or false (F). Circle T or F. You will listen TWICE.

- | | |
|--|-----|
| 1. Mike wants to go to Canada for holiday. | T F |
| 2. Toronto is a multi-cultural city. | T F |
| 3. Mike has been to all three cities. | T F |
| 4. Toronto people are slow paced. | T F |
| 5. Montreal has a light French-Canadian influence. | T F |

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ XÃ HỘI 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Lịch sử 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

I. Phạm vi kiến thức trọng tâm

Học sinh ôn tập trọng tâm bài: 19, 20

II. Bài tập minh họa

Trắc nghiệm:

Câu 1: Năm 1804, vua Gia Long đổi tên nước thành?

- A. Việt Nam B. Đại Việt C. Đại Ngu D. Đại Nam

Câu 2: Hành chính Việt Nam thời Nguyễn có gì nổi bật?

- A. Nhà Nguyễn xây dựng nhà nước quân chủ tập quyền trên toàn lãnh thổ, nối liền một dải từ ái Nam Quan đến mũi Cà Mau
B. Năm 1804, vua Gia Long đổi tên nước thành Việt Nam. Cả nước được chia làm 3 vùng là: Bắc thành; Gia Định thành và 4 trấn, 7 doanh (ở khu vực miền Trung)
C. Đến thời Minh Mạng, cả nước được chia thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 3: Nguyễn Phúc Ánh đem quân lần dần vùng đất thuộc nhà Tây Sơn, đánh chiếm kinh đô Phú Xuân vào năm nào?

- A. 1801 B. 1792 C. 1802 D. 1803

Câu 4: Nửa đầu thế kỉ XIX, các vua nhà Nguyễn đã?

- A. Thi hành nhiều chính sách tích cực để phục hồi và phát triển đất nước
B. Đẩy mạnh các hoạt động thực thi chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa
C. Cả hai đáp án trên đều đúng
D. Cả hai đáp án trên đều sai

Câu 5: Sau khi vua Quang Trung qua đời, tình hình đất nước như thế nào?

- A. Nhà Tây Sơn suy yếu
B. Mâu thuẫn nội bộ ngày càng sâu sắc
C. Được sự ủng hộ của bộ phận đại địa chủ Gia Định, Nguyễn Phúc Ánh đem quân đánh bại nhà Tây Sơn, lên ngôi vua, lập ra nhà Nguyễn
D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 6: Nguyên do chiến sự Đông Nam Kỳ không giành thắng lợi?

- A. Quân đội triều đình không nắm bắt thời cơ, mà vẫn “thủ hiểm”, phòng ngự trong Đại đồn Chí Hòa
- B. Pháp tập trung lực lượng tấn công Đại đồn Chí Hòa, đánh chiếm Gia Định, tiếp đó, mở rộng đánh chiếm các tỉnh: Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long.
- C. Cả hai đáp án trên đều đúng
- D. Nhân dân không có tinh thần chiến đấu

Câu 7: Sau khi triều đình nhà Nguyễn kí Hiệp ước với Pháp thì nhân dân có thái độ gì?

- A. Phong trào nhanh chóng thất bại
- B. Phong trào bị dập tắt
- C. Phong trào kháng Pháp của nhân dân Đông Nam Kỳ diễn ra sôi nổi và ngày càng lan rộng
- D. Đáp án khác

Câu 8: Hậu quả của Hiệp ước Nhâm Tuất là?

- A. Nền độc lập, chủ quyền quốc gia bị xâm phạm nghiêm trọng
- B. Kinh tế đất nước suy kiệt
- C. Thực dân Pháp có nhiều điều kiện thuận lợi để thực hiện các bước xâm lược tiếp theo
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 9: Vì sao Nền độc lập, chủ quyền quốc gia bị xâm phạm nghiêm trọng sau khi Nhà Nguyễn kí hiệp ước Nhâm Tuất?

- A. Do nhà Nguyễn để thực dân Pháp toàn quyền cai trị đất nước
- B. Do nhà Nguyễn để thực dân Pháp nắm toàn bộ quyền lực trong bộ máy nhà nước
- C. Do nhà Nguyễn thừa nhận quyền cai trị của thực dân Pháp ở 3 tỉnh Đông Nam Á và đảo Côn Lôn
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 10: Các cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Kỳ từ năm 1862 đến năm 1874 là?

- A. Nguyễn Trung Trực lãnh đạo nghĩa quân từ căn cứ Hòn Chông vượt biển tập kích giặc tại đồn Kiên Giang.
- B. Trương Định đã lãnh đạo nghĩa quân lập căn cứ Gò Công, Tân Phước. Sau khi Trương Định qua đời, con trai ông là Trương Quyền tiếp tục đưa quân lên Tây Ninh lập căn cứ, chiến đấu.
- C. Một số nhà nho như Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị,... đã dùng thơ văn lên án tội ác của giặc và chế giễu bọn tay sai bán nước, ca ngợi gương chiến đấu hi sinh của nghĩa quân.
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Tư luận:

Câu 1: Hãy cho biết vương triều Nguyễn được thành lập như thế nào? Trình bày những nét chính về tình hình chính trị dưới thời Nguyễn.

Câu 2: Hãy cho biết nguyên nhân nào khiến thực dân Pháp xâm lược Việt Nam từ năm 1858? Có ý kiến cho rằng “*Triều đình nhà Nguyễn phải chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc mất nước*”. Em có đồng ý với ý kiến này không? Vì sao?

-----Chúc các con ôn tập tốt và kiểm tra đạt kết quả cao-----



TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ XÃ HỘI 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Địa lí 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

A. Chủ đề trọng tâm:

- Đặc điểm thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam
- Biển đảo Việt Nam
- Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long

B. Nội dung cụ thể:

I. Trắc nghiệm:

Nội dung kiến thức cơ bản các bài 11,12,13,14

II. Tự luận:

Câu 1: Trình bày quá trình hình thành và phát triển của nền văn minh châu thổ sông Hồng.

Câu 2: Dựa vào sơ đồ cắt ngang vùng biển Việt Nam, trình bày hiểu biết về các bộ phận: nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, đặc quyền kinh tế, thềm lục địa.

Câu 3: Trình bày đặc điểm môi trường biển đảo Việt Nam. Là học sinh em cần có những hành động gì để bảo vệ môi trường biển đảo.

Câu 4: Trình bày thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế biển ở Việt Nam.

----- *Chúc các con ôn tập tốt, đạt kết quả cao!* -----

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ TỰ NHIÊN 2



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Khoa học Tự nhiên 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

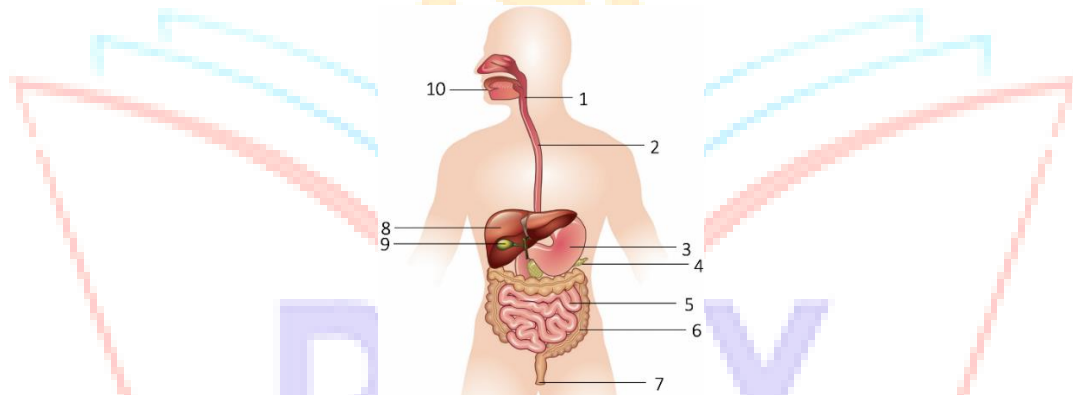
I. Nội dung trọng tâm

- CD: Cơ thể người

II. Các dạng bài tập tự luận

Dạng 1: Bài tập về dinh dưỡng và tiêu hoá ở người

Ví dụ 1: Gọi tên các cơ quan trong hệ tiêu hoá tương ứng với những vị trí được đánh số trong hình và cho biết chức năng của các cơ quan của hệ tiêu hoá tương ứng.



Ví dụ 2: Cho biết thông tin về một số bệnh liên quan đến đường tiêu hoá bằng cách hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Bệnh về đường tiêu hoá	Nguyên nhân	Triệu chứng	Cách phòng chống
Sâu răng			
Tiêu chảy			
Táo bón			
Viêm dạ dày cấp			

Ví dụ 3: Kể tên một số loại thực phẩm cung cấp các nhóm chất dinh dưỡng cho cơ thể bằng cách hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Nhóm chất dinh dưỡng	Tên thực phẩm

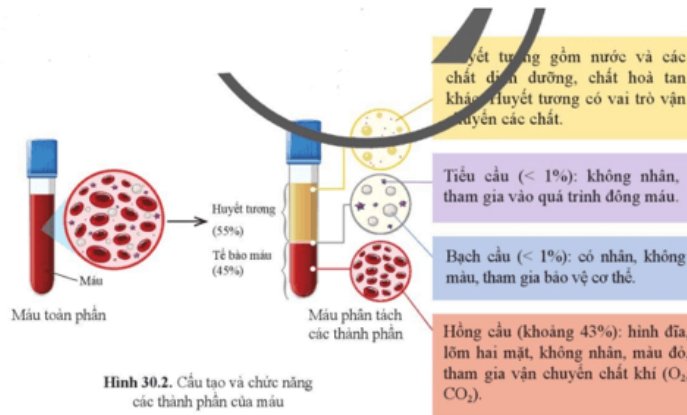
Ví dụ 4: Quan sát hình:

- Nêu thông tin về các loại chất dinh dưỡng có trong một chiếc bánh.
- Thông tin trong bảng có ý nghĩa gì đối với người tiêu dùng



Dạng 2: Máu và hệ tuần hoàn của cơ thể người

Ví dụ 1: Quan sát hình 30.2, nêu một số đặc điểm cấu tạo và chức năng của các thành phần máu theo gợi ý ở bảng 30.1.



Hình 30.2. Cấu tạo và chức năng các thành phần của máu

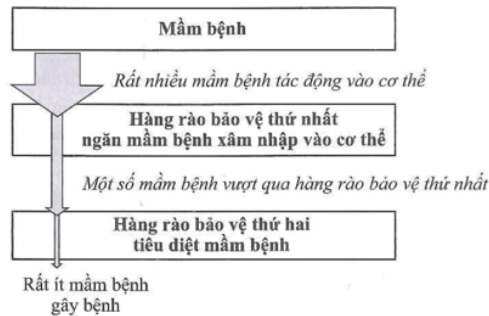
Thành phần của máu	Đặc điểm cấu tạo	Chức năng
?	?	?

Ví dụ 2: Nối mỗi nguyên nhân gây bệnh với triệu chứng bệnh tương ứng

Nguyên nhân	Triệu chứng
(1) Khẩu phần ăn thiếu sắt, acid folic, vitamin B12.	a) Phá hủy tiểu cầu.
(2) Muỗi anopheles truyền kí sinh trùng sốt rét.	b) Xơ vữa động mạch.
(3) Muỗi vằn truyền virus gây bệnh sốt xuất huyết.	c) Phá hủy hồng cầu.
(4) Khẩu phần ăn nhiều chất béo và lối sống ít vận động.	d) Thiếu hồng cầu.

Ví dụ 3:

a. Sơ đồ dưới đây thể hiện các hàng rào bảo vệ của cơ thể chống lại mầm bệnh (virus, vi khuẩn, nấm, kí sinh trùng). Các thành phần (tế bào, cơ quan, chất tiết, cơ chế) là hàng rào bảo vệ cơ thể như: *kháng thể, da, nước mắt, dịch vị, phản ứng viêm, nước bọt, bạch cầu, niêm mạc đường tiêu hóa, phản ứng sốt, chất nhầy đường hô hấp, thực bào*. Hãy cho biết mỗi thành phần đó thuộc hàng rào bảo vệ thứ nhất hay thứ hai của cơ



b. Vì sao con người có khả năng miễn dịch sau khi được tiêm vaccine hoặc sau khi bị mắc một số bệnh nhiễm khuẩn?

Ví dụ 4: Kết quả xét nghiệm nhóm máu của 4 người khi cho vào giọt máu của mỗi người một lượng vừa đủ kháng thể anti - A hoặc kháng thể anti - B được thể hiện trong bảng sau:

Anti	Người 1	Người 2	Người 3	Người 4
A	Không ngưng kết	Ngưng kết	Ngưng kết	Không ngưng kết
B	Ngưng kết	Ngưng kết	Không ngưng kết	Không ngưng kết

a) Xác định nhóm máu của mỗi người. Giải thích.

b) Người 1 và người 2 có thể truyền máu cho những người nào trong những người ở trên? Giải thích.

Dạng 3: Hệ hô hấp ở người

Ví dụ 1: Cho các từ ngữ: khí quản, phế quản, thanh quản, phổi, phế nang, mũi, làm ẩm không khí, dẫn không khí, phân nhánh. Chọn từ ngữ đã cho điền vào chỗ ... cho phù hợp.

Bên trong ... (1)... có những sợi lông nhỏ, có nhiều mạch máu và tuyến tiết chất nhầy có tác dụng làm sạch, làm ẩm và ... (2)... Sau đó không khí đi xuống ... (3)... rồi xuống... (4)... Khí quản là một ống rỗng, gồm nhiều vòng sụn hỏ xếp chồng lên nhau, đóng vai trò ... (5)... xuống phía dưới của hệ hô hấp. Khí quản phân nhánh thành hai ống được gọi là ... (6)..., mỗi ống đi vào một ... (7)... Các phế quản ... (8)... nhiều lần bên trong phổi, tương tự như mô hình phân nhánh của cành cây. Ở phần cuối cùng của tiểu phế quản là một loạt cấu trúc giống như bong bóng nhỏ được gọi là ... (9)...

Ví dụ 2: Nêu nguyên nhân, hậu quả và cách phòng chống các bệnh: viêm họng, cúm, ung thư phổi.

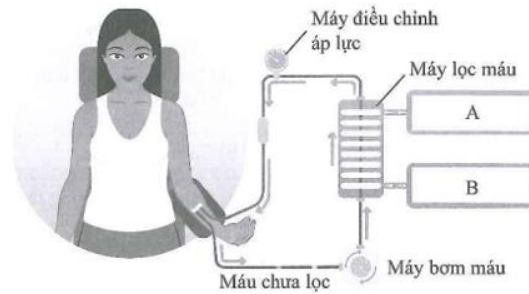
Ví dụ 3: Lựa chọn biện pháp bảo vệ hô hấp cho phù hợp với tác dụng tránh các tác nhân có hại trong bảng bằng cách ghép thông tin ở cột A với cột B.

Cột A	Cột B
1. Trồng nhiều cây xanh 2 bên đường phố, nơi công sở, trường học, bệnh viện và nơi ở.	a. Hạn chế ô nhiễm không khí từ các vi sinh vật gây bệnh.
2. Hạn chế sử dụng các thiết bị có thải ra khí độc hại, không hút thuốc và vận động mọi người không nên hút thuốc.	b. Hỗ trợ lọc bỏ bụi bẩn, vi khuẩn,... có trong không khí và hạn chế chúng đi vào hệ hô hấp.
3. Đeo khẩu trang khi dọn vệ sinh và ở những khu vực có nhiều khói, bụi.	c. Hạn chế ô nhiễm không khí từ các chất khí độc (CO, nicotine,...)
4. Đảm bảo nơi làm việc và nơi ở có đủ nắng, gió, tránh ẩm thấp, thường xuyên dọn vệ sinh, không khạc nhổ bừa bãi.	d. Điều hoà thành phần không khí (chủ yếu là tỉ lệ O ₂ và CO ₂) theo hướng có lợi cho hô hấp.

Dạng 4: Hệ bài tiết ở người

Ví dụ 1: Mỗi ngày cơ thể liên tục lọc và thải ra ngoài môi trường các chất cặn bã, dư thừa hoặc các chất độc gây hại cho cơ thể. Quá trình đó được thực hiện nhờ những cơ quan nào trong cơ thể? Nêu vai trò của các cơ quan đó?

Ví dụ 2: Hình dưới thể hiện nguyên lí hoạt động của máy chạy thận nhân tạo. Dung dịch A hay dung dịch B chứa chất thải? Giải thích.



Ví dụ 3: Vẽ sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa hệ tuần hoàn, hệ hô hấp và hệ bài tiết

Dạng 5: Hệ thần kinh và các giác quan ở người

Ví dụ 1: Nối tên cơ quan cảm giác với chức năng của cơ quan đó cho phù hợp.

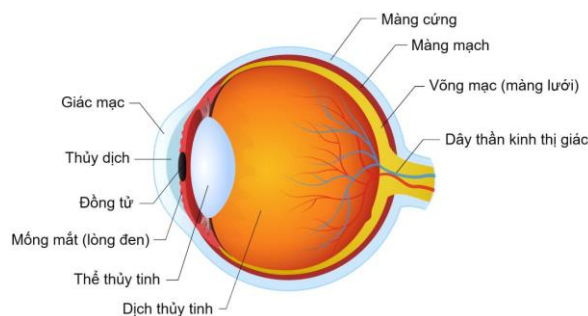
Cơ quan cảm giác	Chức năng
(1) Thị giác	a) Cảm nhận hình ảnh và màu sắc của vật.
(2) Thính giác	b) Cảm nhận mùi.
(3) Vị giác	c) Cảm nhận vị trong thức ăn.
(4) Khứu giác	d) Cảm nhận xúc giác, nhiệt độ, áp lực, đau.
(5) Da	e) Cảm nhận âm thanh.

Ví dụ 2: Nối tên bệnh với hậu quả do bệnh đó gây ra cho phù hợp.

Tên bệnh	Hậu quả
(1) Tai biến mạch máu não	a) Khó khăn trong vận động.
(2) Thoát vị đĩa đệm	b) Mất trí nhớ.
(3) Parkinson	c) Tổn thương não có thể dẫn đến liệt, mất trí nhớ.
(4) Alzheimer	d) Chèn ép dây thần kinh làm giảm chức năng cảm giác và vận động.

Ví dụ 3:

a. Quán sát hình, hãy kể tên các bộ phận cấu tạo trong của cầu mắt.



b. Giải thích vì sao những việc làm dưới đây có thể gây ra một số bệnh, tật về mắt.

- Đọc sách với khoảng cách gần, thiếu ánh sáng.
- Sử dụng các thiết bị điện tử (ti vi, máy tính) thời gian dài, liên tục.
- Dùng chung khăn mặt.

Dạng 6: Hệ nội tiết ở người

Ví dụ 1: Nối tuyến nội tiết với chức năng của nó cho phù hợp.

Tuyến nội tiết	Chức năng
(1) Tuyến tùng	a) Điều hoà calcium máu.
(2) Vùng dưới đồi	b) Hình thành đặc điểm sinh dục thứ cấp; kích thích sinh trưởng, phát triển; điều hoà chu kì sinh dục.
(3) Tuyến yên	c) Điều hoà sinh trưởng, phát triển; tăng cường trao đổi chất, sinh nhiệt; điều hoà calcium máu.
(4) Tuyến giáp	d) Điều hoà huyết áp, thể tích máu; điều hoà trao đổi chất, năng lượng; chống stress.
(5) Tuyến cận giáp	e) Điều hoà lượng đường máu.
(6) Tuyến ức	g) Kích thích sự phát triển của các tế bào bạch cầu lympho T.
(7) Tuyến tụy	h) Điều hoà chu kì thức ngủ.
(8) Tuyến trên thận	i) Kích thích sinh trưởng (GH); điều hoà hình thành và tiết sữa; điều hoà hoạt động tuyến giáp, tuyến trên thận, tuyến sinh dục.
(9) Tuyến sinh dục	k) Điều hoà hoạt động tuyến yên; điều hoà áp suất thẩm thấu; kích thích quá trình đẻ.

Ví dụ 2:

- a. Giải thích vì sao mỗi loại hormone chỉ ảnh hưởng đến một hoặc một số cơ quan trong cơ thể.
- b. Giải thích tại sao khẩu phần ăn thiếu iodine có thể dẫn đến bệnh bướu cổ.

Dạng 7: Da – Điều hoà thân nhiệt và môi trường của cơ thể người.

Ví dụ 1: Một người phụ nữ 28 tuổi có kết quả một số chỉ số xét nghiệm máu thể hiện ở bảng. Em hãy nhận xét về các chỉ số này. Theo em người này cần chú ý gì trong khẩu phần ăn?

Bảng: Kết quả xét nghiệm một số chỉ số máu

Họ và tên người xét nghiệm: Nguyễn Thị A

Giới tính: Nữ **Tuổi:** 28

Kết quả xét nghiệm máu:

Chỉ số	Kết quả xét nghiệm	Ngưỡng giá trị ở người trưởng thành bình thường
Glucose (mmol/L)	7,4	3,9 – 5,6 (Bộ y tế, 2020)
Uric acid (mg/Dl)	5,6	Nam: 2,5 – 7,0 Nữ: 1,5 – 6,0 (ACR, 2020)

Ví dụ 2: Nêu nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh các bệnh: mụn trứng cá, viêm da và ghê.
Ví dụ 3: Hãy giải thích các câu sau: - "Trời nóng chóng khát, trời mát chóng đói" - " Rét run cầm cập"

III. Một số bài tập trắc nghiệm tham khảo

Câu 1: Quá trình tiêu hoá carbohydrate bắt đầu ở bộ phận nào?

- A. Ruột non. B. Thực quản. C. Dạ dày. D. Miệng.

Câu 2: Gan không có chức năng nào dưới đây?

- A. Tạo chất nhờn. B. Dự trữ glucose (đường).
C. Sản xuất mật tham gia vào chức năng tiêu hoá. D. Loại bỏ các chất độc hại.

Câu 3: Nước được hấp thu chủ yếu ở cơ quan nào dưới đây?

- A. Gan. B. Dạ dày. C. Ruột già. D. Thực quản.

Câu 4: Chức năng nào dưới đây là chức năng chính của ruột già?

- A. Tiêu hoá thức ăn. B. Tiết dịch vị.
C. Tiết dịch mật. D. Tái hấp thu nước và tạo phân.

Câu 5: Phát biểu nào dưới đây về enzyme amylase là đúng?

- A. Do tuyến nước bọt và tuyến tụy tiết ra, có chức năng phân giải tinh bột thành đường.
B. Do dạ dày tiết ra, có chức năng tiêu hoá protein thành amino acid.
C. Do ruột già tiết ra, có chức năng tiêu hoá chất xơ.
D. Do thực quản tiết ra, có chức năng tiêu hoá lipid.

Câu 6: Trong quá trình tiêu hoá, thức ăn không đi qua được các cơ quan:

- A. dạ dày, thực quản và ruột non. B. gan, túi mật, tuyến nước bọt và tuyến tụy.
C. ruột già, ruột non và dạ dày. D. khoang miệng, thực quản và dạ dày.

Câu 7: Cho các phát biểu sau:

- (1) Hồng cầu có hình đĩa, lõm hai mặt giúp tăng diện tích tiếp xúc với không khí.
- (2) Hồng cầu không nhân giúp giảm tiêu hao năng lượng nên giảm lượng O_2 tiêu thụ từ đó tăng lượng O_2 được vận chuyển.
- (3) Hồng cầu có màu đỏ giúp tăng khả năng kết hợp với O_2 .
- (4) Hồng cầu chiếm khoảng 43% thể tích máu trong đó có một nửa là vận chuyển O_2 , phần còn lại vận chuyển CO_2 .

Những phát biểu đúng về đặc điểm cấu tạo của hồng cầu thích nghi với chức năng là:

- A. (1), (2). B. (1), (3). C. (2), (4). D. (3), (4).

Câu 8: Cho các phát biểu sau:

- (1) Thành phần chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong máu là huyết tương.
- (2) Loại tế bào máu có số lượng tế bào máu lớn nhất là tiểu cầu.
- (3) Tiểu cầu là tế bào có nhân, có chức năng tham gia vào quá trình đông máu, bảo vệ cơ thể chống mất máu khi bị thương.

(4) Bạch cầu là tế bào không màu, có chức năng bảo vệ cơ thể thông qua cơ chế thực bào và sinh kháng thể.

Những phát biểu đúng về đặc điểm cấu tạo và chức năng của máu là

- A. (1), (2). B. (2), (3). C. (1), (4). D. (2), (4).

Câu 9: Khi hít vào không khí sẽ lần lượt đi qua các cơ quan:

- A. khoang mũi → khí quản → hầu → thanh quản → phế quản → phế nang.
B. khoang mũi → hầu → phế quản → phế nang → khí quản → thanh quản.
C. khoang mũi → khí quản → phế quản → hầu → thanh quản → phế nang.
D. khoang mũi → hầu → thanh quản → khí quản → phế quản → phế nang.

Câu 10: Nơi diễn ra sự trao đổi khí với mao mạch là

- A. khí quản. B. phế quản. C. phế nang. D. thanh quản.

Câu 11: Chức năng của phế nang là

- A. trao đổi khí. B. dẫn vào phổi.
C. làm ẩm không khí. D. cung cấp O₂ cho phổi.

Câu 12: Cho những thành phần sau:

- (1) Máu. (2) Nước tiểu. (3) Dịch mô. (4) Dịch bạch huyết. (5) Dịch tiêu hóa.

Những thành phần thuộc môi trường trong cơ thể là

- A. (1), (2), (4). B. (1), (4), (5). C. (2), (3), (5). D. (1), (3), (4).

Câu 13: Phát biểu nào dưới đây về mối quan hệ giữa các thành phần môi trường trong cơ thể là sai?

- A. Máu thực hiện trao đổi chất và trao đổi khí với tế bào thông qua dịch mô.
B. Dịch mô là dịch bao quanh tế bào.
C. Tập hợp dịch mô vào mạch bạch huyết tạo dịch bạch huyết.
D. Dịch bạch huyết đổ vào thận và thải ra ngoài.

Câu 14: Cơ quan nào dưới đây không phải là cơ quan có chức năng bài tiết?

- A. Ruột già. B. Thận. C. Da. D. Phổi.

Câu 15: Khẳng định nào dưới đây là sai khi nói về các biện pháp phòng bệnh liên quan đến hệ bài tiết?

- A. Cần uống đủ nước. B. Tăng cường ăn thức ăn chế biến sẵn.
C. Không nhịn tiểu. D. Không tự ý uống thuốc.

Câu 16: Phương pháp điều trị nào dưới đây phù hợp với bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối?

- A. Truyền nước. B. Uống thuốc nam.
C. Chạy thận nhân tạo. D. Truyền máu.

Câu 17: Vị trí thận mới được ghép vào cơ thể là

- A. ngay đúng vị trí thận bị suy. B. trong lồng ngực.
C. trong bóng đái. D. trong ổ bụng, giữa thận bị suy và bóng đái.

Câu 18: Hệ thần kinh ở người không có chức năng nào dưới đây?

- A. Điều hoà nhịp tim.
- B. Điều khiển hoạt động của chân.
- C. Phối hợp các cử động của cơ thể khi nhảy dây.
- D. Điều hoà lượng đường trong máu sau khi ăn.

Câu 19: Những bộ phận cấu tạo nên hệ thần kinh gồm:

- A. não bộ, tuỷ sống và dây thần kinh.
- B. mạch máu, não bộ và dây thần kinh.
- C. tuỷ sống, cột sống và mạch máu.
- D. dây thần kinh, cột sống và não bộ.

Câu 20: Cấu tạo của cơ quan thị giác gồm các bộ phận:

- A. mắt, dây thần kinh thính giác và não bộ.
- B. dây thần kinh thính giác, dây thần kinh thị giác và não bộ.
- C. mắt, dây thần kinh thị giác, trung khu thị giác ở não bộ.
- D. dây thần kinh thị giác và trung khu thị giác ở não bộ.

Câu 21: Bộ phận, cơ quan nào dưới đây không thuộc cơ quan thính giác?

- A. Dây thần kinh não.
- B. Tai ngoài, tai giữa, tai trong.
- C. Dây thần kinh thính giác.
- D. Trung khu thính giác ở não bộ.

Câu 22: Sản phẩm tiết ra của tuyến nội tiết là

- A. enzyme.
- B. hormone.
- C. hồng cầu.
- D. dịch bạch huyết.

Câu 23: Chức năng nào dưới đây là của tuyến nội tiết?

- A. Tiết hormone trực tiếp vào máu thực hiện điều hoà các quá trình sinh lí của cơ thể.
- B. Điều khiển, điều hoà các quá trình sinh lí trong cơ thể.
- C. Tiết enzyme thực hiện quá trình tiêu hoá thức ăn.
- D. Điều hoà thân nhiệt, quá trình sinh trưởng, phát triển của cơ thể.

Câu 24: Những tuyến nội tiết nào dưới đây có chức năng điều hoà sự sinh trưởng của cơ thể?

- A. Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến sinh dục.
- B. Tuyến giáp, tuyến tụy, tuyến sinh dục.
- C. Tuyến tụy, tuyến cận giáp, tuyến ức.
- D. Tuyến sinh dục, tuyến ức, tuyến giáp.

Câu 25: Da không thực hiện chức năng nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể hấp thụ thức ăn có đường.
- B. Bảo vệ cơ thể.
- C. Cảm nhận các kích thích từ môi trường.
- D. Điều hòa thân nhiệt.

Câu 26: Lớp ngoài cùng của da được gọi là

- A. lớp bì.
- B. lớp biểu bì.
- C. lớp mỡ dưới da.
- D. lớp dưới niêm mạc.

Câu 27: Nhận định nào dưới đây không đúng về thân nhiệt?

- A. Thân nhiệt là nhiệt độ cơ thể.
- B. Ở người bình thường, thân nhiệt thường thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường.
- C. Thân nhiệt thường duy trì ở mức nhiệt độ tối ưu cho các phản ứng sinh hóa và enzyme trong tế bào.

D. Khi thân nhiệt ở dưới 36 °C hoặc từ 38 °C trở lên là biểu hiện trạng thái sức khỏe của cơ thể không bình thường.

Câu 28: Óng nhẽ trên da có chức năng đào thải chất cặn bã và điều hòa thân nhiệt được gọi là

A. tuyến bã nhờn. **B.** thân lông. **C.** nang lông. **D.** tuyến mồ hôi.

Câu 29: Cho các bước có trong sơ cứu người cảm lạnh như sau:

- (1) Uống nước ấm hoặc ăn cháo ấm. (2) Cởi hết quần áo ướt (nếu bị ướt).
(3) Gọi cấp cứu 115. (4) Làm ấm bằng quần áo và chăn khô.
(5) Di chuyển bệnh nhân đến nơi khô ráo, ấm áp.

Thứ tự đúng các bước sơ cứu người cảm lạnh là:

A. (1) → (3) → (2) → (4) → (5). **B.** (3) → (2) → (4) → (1) → (5).
C. (5) → (3) → (2) → (4) → (1). **D.** (4) → (1) → (5) → (2) → (3).

Câu 30: Nguyên nhân chính gây ra hiện tượng nổi da gà khi trời lạnh là do

A. cơ cơ dựng lông. **B.** cơ tuyến mồ hôi. **C.** cơ tuyến bã nhờn. **D.** cơ mạch máu.

Chúc các con ôn tập tốt

P

X

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ XÃ HỘI 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Giáo dục công dân 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

I. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

- Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2 gồm các bài:

Bài 7: Xác định mục tiêu cá nhân

Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu

Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại

II. YÊU CẦU:

- Nắm được nội dung chính của bài học
- Xử lý tốt các tình huống
- Vận dụng kiến thức hoàn thành các bài tập từ nhận biết, thông hiểu đến vận dụng.

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

- Kiểm tra trực tiếp
- Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm và tự luận
- Số lượng đề kiểm tra: 2 đề (đề 1 và đề 2)

IV. MỘT SỐ BÀI TẬP TỰ LUẬN THAM KHẢO

Câu 1: Em đồng tình hay không đồng tình với các ý kiến dưới đây? Giải thích vì sao?

- Lập kế hoạch chi tiêu chủ yếu nhằm mục an đích tiết kiệm.
- Người dư dả tiền bạc thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
- Lập kế hoạch chi tiêu nhằm giúp chúng ta chủ động trong cuộc sống và học tập.
- Lập kế hoạch chi tiêu giúp mỗi người không lãng phí và không bị nợ nần.
- Lập kế hoạch chi tiêu sẽ giúp mỗi người quản lý được tài chính của bản thân ở hiện tại và tương lai.

Câu 2: Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

Gần Tết, anh D đã mua 2 bánh pháo về cất giấu trong bếp để đốt đêm giao thừa. Tuy nhiên, do không may, tàn lửa bay vào nên hai bánh pháo đã phát nổ phá tan căn bếp nhà anh D.

Theo em, hành vi của anh D có vi phạm quy định pháp luật về phòng ngừa tai nạn cháy, nổ không? Hậu quả của hành vi đó là gì?

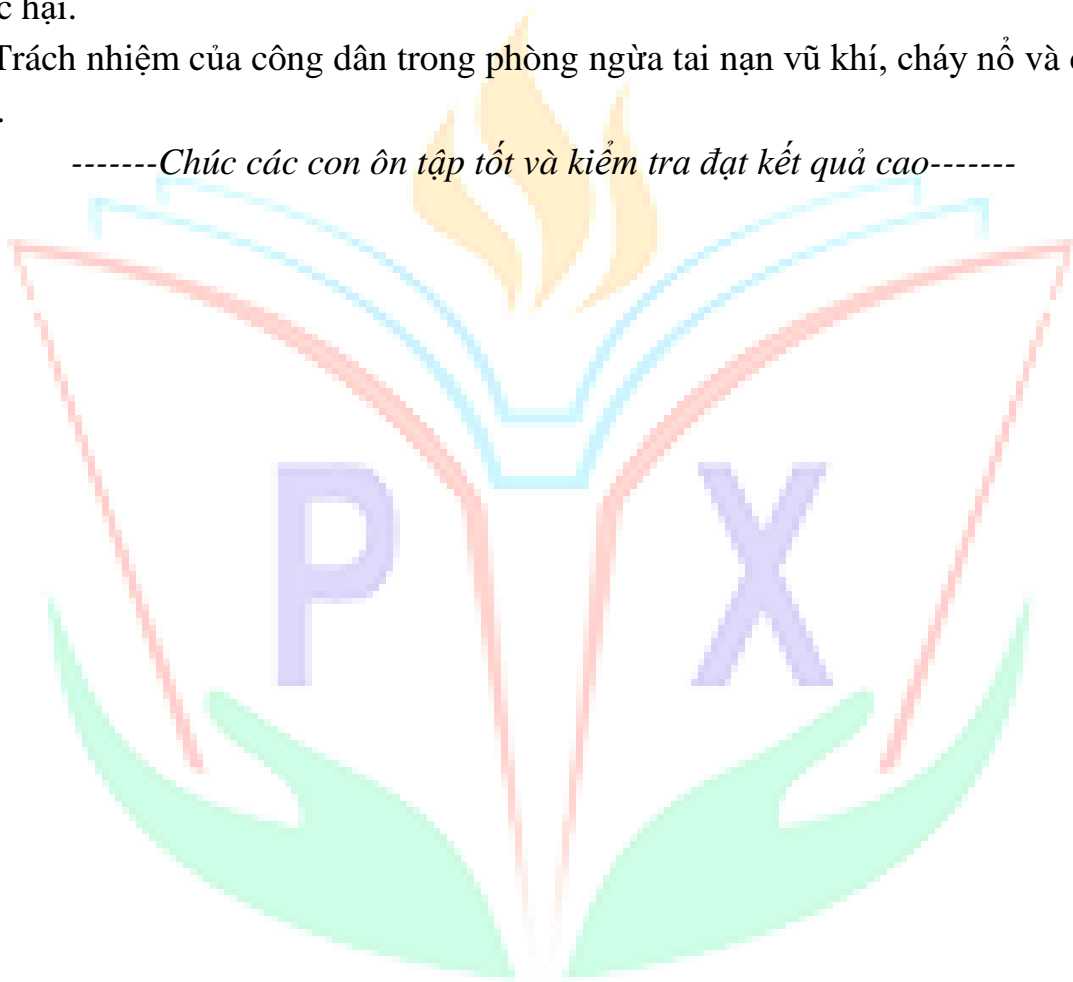
Câu 3: Thời gian gần đây, giá xăng tiếp tục tăng cao, anh P đã mang các vật liệu lưu trữ như can, thùng nhựa để đến các cửa hàng xăng dầu mua tích trữ về sử dụng dần. Anh P cho rằng làm như thế sẽ tiết kiệm được tiền và có thể bán cho mọi người khi cần thiết.

Theo em, hành vi của anh P có vi phạm quy định pháp luật về phòng ngừa cháy, nổ không? Vì sao? Anh P sẽ phải chịu hậu quả gì từ hành vi của mình?

Câu 4: a. Một số quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.

b. Trách nhiệm của công dân trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.

-----*Chúc các con ôn tập tốt và kiểm tra đạt kết quả cao*-----



TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ

TỔ TỰ NHIÊN 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: Công nghệ 8

NĂM HỌC: 2023 – 2024

NỘI DUNG ÔN TẬP: Chương 4 và chương 5

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện?

- A. Kỹ sư luyện kim
- B. Kỹ sư điện
- C. Kỹ thuật viên siêu âm
- D. Kỹ thuật viên kết cấu

Câu 2: Ngành nghề kỹ thuật điện là các công việc liên quan đến

- A. Ứng dụng công nghệ điện, điện tử, công nghệ thông tin trong nghiên cứu
- B. Thiết kế hệ thống điện
- C. Vận hành, sửa chữa hệ thống điện
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 3: Hình ảnh sau là kí hiệu của phần tử nào trong mạch điện điều khiển?



- A. Rơ le điện
- B. Nguồn một chiều
- C. Công tắc ba cực
- D. Cầu chì

Câu 4: Đây là yêu cầu về phẩm chất của người lao động trong lĩnh vực kỹ thuật điện?

- A. Chăm chỉ, cẩn thận, trách nhiệm
- B. Yêu thích công việc, đam mê kỹ thuật
- C. Có tính thần hợp tác, tuân thủ tuyệt đối an toàn lao động
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5: Nơi đào tạo các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật điện là?

- A. Các trường đại học kỹ thuật
- B. Các trường cao đẳng nghề
- C. Các trường dạy nghề
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 6: Đây là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện
- B. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện
- C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện
- D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 7: Quan sát hình ảnh sau và cho biết đây là gì?

- A. Cảm biến độ ẩm
- C. Cảm biến nhiệt độ



- B. Cảm biến ánh sáng
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 8: Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kỹ sư điện
- B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện
- C. thợ sửa chữa
- D. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 9: Rơ le điện trong cảm biến có công dụng gì?

- A. Cảm nhận và biến đổi tín hiệu vào thành tín hiệu điện
- B. Tiếp nhận, xử lý tín hiệu điện
- C. Tự động đóng cắt mạch điện
- D. Cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động

Câu 10: Nội dung thực hiện ở bước tìm hiểu sơ đồ mạch điện là?

- A. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện
- B. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện
- C. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun
- D. Cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch điện; đánh giá và điều chỉnh

Câu 11: Hồ sơ kỹ thuật bao gồm những gì?

- A. Bản vẽ kỹ thuật để chế tạo sản phẩm
- B. Bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp
- C. Các tài liệu liên quan đến hướng dẫn sử dụng, lắp đặt, vận hành và sửa chữa
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 12: Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

- A. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp
- B. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí
- C. Thử nghiệm, đánh giá
- D. Lập hồ sơ kỹ thuật

Câu 13: Tại sao lại nói thiết kế kỹ thuật có vai trò phát triển công nghệ?

- A. Qua thiết kế kỹ thuật, các sản phẩm mới lần lượt được tạo ra để giải quyết những vấn đề, đáp ứng nhu cầu mới, các sản phẩm cũ liên tục được cải tiến
- B. Thiết kế kỹ thuật tìm kiếm những ý tưởng, giải pháp, thể hiện dưới dạng hồ sơ kỹ thuật để tạo ra sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu con người và giải quyết vấn đề trong cuộc sống

- C. Thiết kế kỹ thuật tạo ra hay nâng cấp các quy trình, bí quyết công nghệ để thực hiện công việc ngày càng hiệu quả hơn
- D. Thiết kế kỹ thuật là một hoạt động sáng tạo, liên quan đến ngành nghề trong nhiều lĩnh vực

Câu 14: Tìm hiểu tổng quan nhằm

- A. Có cơ sở khoa học công nghệ giúp giải quyết vấn đề
- B. Kế thừa ưu điểm của các giải pháp đã có, tránh được các sai lầm khi thiết kế
- C. Đánh giá được nhu cầu của người dùng đối với sản phẩm sự kiến thiết kế
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 15: Trong quy trình thiết kế kỹ thuật, bước nào quyết định sản phẩm được hoàn thiện tiếp hay phải điều chỉnh lại?

- A. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí
- B. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp
- C. Xây dựng nguyên mẫu
- D. Thử nghiệm, đánh giá

Câu 16: Thiết kế kỹ thuật nhằm mục đích:

- A. Lập hồ sơ thiết kế gồm các bản vẽ kỹ thuật và thuyết minh có liên quan
- B. Giúp nhà sản xuất trong chế tạo, thi công tạo ra sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu
- C. Giúp cho người chuyên môn và người sử dụng trong lắp ráp, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa sản phẩm
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 17: Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

- A. Kiểm tra an ninh hàng không
- B. Kiến trúc sư cảnh quan
- C. Nhà thiên văn học
- D. Lắp ráp ô tô

Câu 18: Hoạt động thiết kế kỹ thuật có vai trò chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển sản phẩm
- B. Phát triển công nghệ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 19: Hãy xác định vấn đề cho tình huống dưới đây:

Gia đình Nam sử dụng dây phơi ngoài trời, đây là cách làm quần áo khô tự nhiên dựa vào ánh nắng mặt trời, tiết kiệm chi phí. Một hôm, do không có ai ở nhà, toàn bộ quần áo phơi bị ướt khi trời mưa, Nam phải giặt lại toàn bộ số quần áo trên. Nam không muốn điều này xảy ra nữa.

- A. Nam muốn quần áo tự động giặt khi không có ai ở nhà.
- B. Nam muốn quần áo phơi phơi ngoài trời.
- C. Nam muốn quần áo phơi không bị ướt khi không có ai ở nhà.
- D. Nam muốn quần áo khô nhanh chóng.

Câu 20: Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

A. Nhà thiết kế và trang trí nội thất

B. Kỹ sư cơ khí

C. Kiến trúc sư xây dựng

D. Người vẽ bản đồ

Câu 21: Đây là nhiệm vụ cụ thể của kỹ sư vũ trụ hàng không?

A. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các tòa nhà lớn khác

B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

C. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 22: Trong quy trình, bước nào có tính chất quyết định cho tính sáng tạo của hoạt động thiết kế kỹ thuật?

A. Xây dựng nguyên mẫu

B. Lập hồ sơ kỹ thuật

C. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

D. Thử nghiệm, đánh giá

Câu 23: Việc lựa chọn giải pháp phù hợp cần căn cứ vào đâu?

A. Điều kiện kinh tế, cơ sở vật chất

B. Khả năng của người thiết kế

C. Ưu nhược điểm của mỗi giải pháp

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 24: Khi thực hiện tiến trình thiết kế kỹ thuật bước đầu cần:

A. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

B. Lập hồ sơ kỹ thuật

C. Xây dựng nguyên mẫu

D. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng

Câu 25: Đây là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

A. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các tòa nhà lớn khác

B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

C. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 26: Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

A. Thử nghiệm, đánh giá

B. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp

C. Điều chỉnh thiết kế

D. Lập hồ sơ kỹ thuật

Câu 27: Kết quả của hoạt động thiết kế kỹ thuật là gì?

- A. Kỹ thuật mới trong chế tạo sản phẩm kỹ thuật.
- B. Giải pháp, sản phẩm công nghệ.
- C. Sản phẩm mỹ thuật
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 28: Hoạt động thiết kế kỹ thuật không bao gồm bước nào sau đây?

- A. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp
- B. Tìm kiếm nguồn tài trợ
- C. Thử nghiệm, đánh giá
- D. Lập hồ sơ kỹ thuật

Câu 29: Trong bước xác định vấn đề ta cần xác định rõ:

- A. Vấn đề, nhu cầu chính cần giải quyết
- B. Lí do cần giải quyết vấn đề
- C. Vấn đề được giải quyết mang lại lợi ích gì
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 30: Tại sao lại nói thiết kế kỹ thuật có vai trò phát triển sản phẩm?

- A. Qua thiết kế kỹ thuật, các sản phẩm mới lần lượt được tạo ra để giải quyết những vấn đề, đáp ứng nhu cầu mới, các sản phẩm cũ liên tục được cải tiến
- B. Thiết kế kỹ thuật tạo ra hay nâng cấp các quy trình, bí quyết công nghệ để thực hiện công việc ngày càng hiệu quả hơn
- C. Thiết kế kỹ thuật tìm kiếm những ý tưởng, giải pháp, thể hiện dưới dạng hồ sơ kỹ thuật để tạo ra sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu con người và giải quyết vấn đề trong cuộc sống
- D. Thiết kế kỹ thuật là một hoạt động sáng tạo, liên quan đến ngành nghề trong nhiều lĩnh vực

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1: Thiết kế kỹ thuật gồm những bước cơ bản nào? Bước nào quyết định sản phẩm được hoàn thiện tiếp hay phải điều chỉnh lại?

Câu 2: Hãy nêu ưu, nhược điểm của giải pháp “dùng chai nước có đục lỗ, úp ngược xuống đất”.

TRƯỜNG THCS PHÚC XÁ
TỔ TỰ NHIÊN 1



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: Toán 8
NĂM HỌC: 2023 – 2024

NỘI DUNG ÔN TẬP

A. Thống kê và xác suất

1. Thu thập và phân loại dữ liệu.
2. Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.
3. Phân tích và xử lý dữ liệu thu được ở dạng bảng, biểu đồ.
4. Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản.
5. Xác suất thực nghiệm của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản.

B. Đại số

1. Phương trình bậc nhất một ẩn.
2. Ứng dụng của phương trình bậc nhất một ẩn.

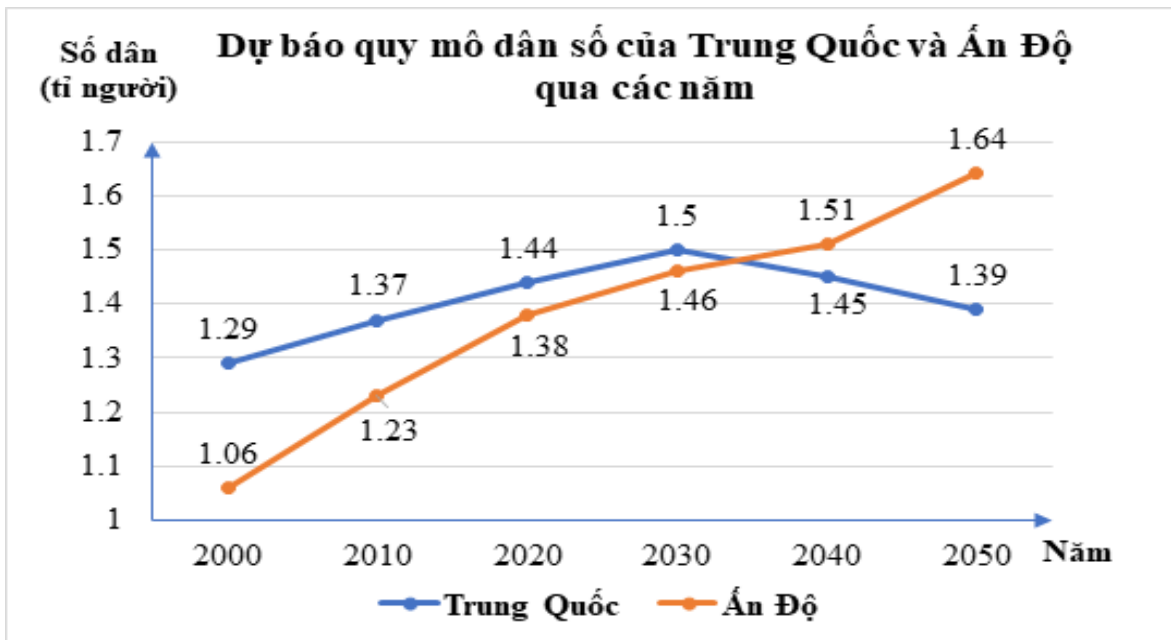
C. Hình học

1. Định lí Thalès trong tam giác.
2. Đường trung bình của tam giác.
3. Tính chất đường phân giác của tam giác.
4. Các trường hợp đồng dạng của hai tam giác.
5. Các trường hợp đồng dạng của hai tam giác vuông.

MỘT SỐ BÀI TẬP THAM KHẢO

A. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1. Dự báo quy mô dân số của Trung Quốc và Ấn Độ qua các năm được biểu diễn bằng biểu đồ sau:



Nhận xét nào trong các nhận xét sau đây là đúng?

- A. Dân số Trung Quốc luôn thấp hơn dân số Ấn Độ.
- B. Dân số Trung Quốc luôn cao hơn dân số Ấn Độ.
- C. Hiện tại dân số Trung Quốc cao hơn nhưng sẽ thấp hơn dân số Ấn Độ trong tương lai.
- D. Hiện tại dân số Trung Quốc thấp hơn nhưng sẽ cao hơn dân số Ấn Độ trong tương lai.

Câu 2: Trong các phương trình sau, đâu là phương trình bậc nhất một ẩn

- A. $3x - y = 0$
- B. $2y + 1 = 0$
- C. $4 + 0x = 0$
- D. $3x^2 = 0$

Câu 3: Phương trình bậc nhất một ẩn $ax + b = 0$ với hệ số $b = 3$ là phương trình nào

- A. $3x + 1 = 0$
- B. $x - 3 = 0$
- C. $-x + 3 = 0$
- D. $3x - 3 = 0$

Câu 4: Phương trình $6x - 3 = 0$ có nghiệm là:

- A. $x = 2$
- B. $x = \frac{-1}{2}$
- C. $x = -2$
- D. $x = \frac{1}{2}$

Câu 5: Đưa phương trình $2(x + 2) = 1 - 2x$ về dạng $ax + b = 0$, ta được:

- A. $4x + 3 = 0$
- B. $-2x + 1 = 0$
- C. $4x + 5 = 0$
- D. $2x + 4 = 0$

Câu 6: Tập nghiệm S của phương trình $3(x + 1) + 2x = 7 + (x - 2)$ là:

- A. $S = \{0\}$
- B. $S = \left\{ \frac{1}{2} \right\}$
- C. $S = \{\emptyset\}$
- D. $S = R$

Câu 7: Phương trình $2x + m - x + 4 = 0$ nhận $x = -3$ thì m là:

- A. $m = 1$ B. $m = 2$ C. $m = -2$ D. $m = -1$

Câu 8: Chọn câu **sai** trong các câu sau:

- A. Gọi số học sinh của một lớp là x (học sinh thì điều kiện là $x \in \mathbb{N}^*$.
 B. Gọi thời gian làm của một xưởng là x (ngày) thì điều kiện là $x > 0$.
 C. Gọi số bài tập của một học sinh làm trong một ngày là x thì điều kiện là $x < 0$.
 D. Gọi tốc độ của một xe ô tô là x thì điều kiện của x là $x > 0$.

Câu 9: Xe máy đi từ A đến B với vận tốc x (km/h). Ô tô đi từ B về A với vận tốc nhanh hơn vận tốc của xe máy là 15 (km/h). Vậy vận tốc của ô tô được biểu diễn theo x là:

- A. $x - 15$ (km/h) B. $15x$ (km/h) C. $15 - x$ (km/h) D. $x + 15$ (km/h)

Câu 10: Trên một khúc sông, một chiếc thuyền chạy với vận tốc tối đa đang di chuyển xuôi dòng, một người đứng trên bờ đo được vận tốc của chiếc thuyền là 35 km/h. Biết vận tốc dòng nước là 5 km/h. Hỏi nếu thuyền đó chạy ngược dòng với vận tốc tối đa thì người đứng trên bờ đo được vận tốc của thuyền lúc đó là bao nhiêu?

- A. 30 km/h B. 35 (km/h) C. 40 (km/h) D. 75 (km/h)

Câu 11: Cho $\triangle ABC \sim \triangle DEF$ theo tỉ số đồng dạng k . Vậy k bằng tỉ số nào sau đây?

- A. $k = \frac{AB}{BC}$ B. $k = \frac{AC}{DF}$ C. $k = \frac{DE}{AC}$ D. $k = \frac{DE}{DF}$

Câu 12: Tam giác ABC có HK là đường trung bình. Khi đó theo tỉ số k bằng bao nhiêu?

- A. $k = 2$ B. $k = \frac{1}{2}$ C. $k = 1$ D. $k = 0$

Câu 13: Cho $\triangle ABC \sim \triangle DEF$. AM, AN lần lượt là hai tia phân giác của A;D. Khi đó $\triangle ABM \sim \triangle DEN$ theo trường hợp nào?

- A. góc - góc. B. cạnh - góc - cạnh.
 C. cạnh - cạnh - cạnh. D. cạnh huyền - góc nhọn.

Câu 14: Cho $\triangle ABC \sim \triangle DEF$ theo tỉ số đồng dạng $k = 2$. Khi đó chu vi $\triangle ABC$ gấp mấy lần chu vi $\triangle DEF$?

- A. 1 B. 2 C. 4 D. 8

Câu 15: Cho tam giác ABC có M, N lần lượt nằm trên cạnh AB, AC sao cho $MN \parallel BC$. Biết $AM = 16$ cm, $AN = 20$ cm, $NC = 15$ cm. Khi đó độ dài AB bằng:

- A. 28 cm. B. 26 cm. C. 24 cm. D. 22 cm.

Câu 16: Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD$), có hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại I. Biết $AB = 16$ cm, $CD = 40$ cm. Khi đó $\triangle AIB \sim \triangle CID$ với tỉ số:

- A. $k = \frac{2}{3}$ B. $k = \frac{3}{2}$ C. $k = \frac{2}{5}$ D. $k = \frac{5}{2}$

Câu 17: Cho hai tam giác đồng dạng. Tam giác thứ nhất có độ dài ba cạnh là 4cm, 8cm và 10cm. Tam giác thứ hai có chu vi là 33cm. Độ dài ba cạnh của tam giác thứ hai là bộ ba nào sau đây?

A. 6cm, 12cm, 15cm.

B. 8cm, 16cm, 20cm.

C. 6cm, 9cm, 18cm.

D. 8cm, 10cm, 15cm.

Câu 18: $\Delta ABC \sim \Delta A'B'C'$ theo tỉ số đồng dạng $k = 3$ thì tỉ số chiều cao h của ΔABC với chiều cao h' của $\Delta A'B'C'$ là:

A. $\frac{h}{h'} = \frac{1}{3}$

B. $\frac{h}{h'} = 6$

C. $\frac{h}{h'} = -3$

D. $\frac{h}{h'} = 3$

B. Bài tập tự luận

Bài 1. Trên bàn có một tấm bìa hình tròn được chia thành 8 hình quạt bằng nhau và được đánh số từ 1 đến 8 (như hình vẽ). Xoay tấm bìa quanh tâm hình tròn và xem khi tấm bìa dừng lại, mũi tên chỉ vào ô ghi số nào. Xét các biến cố sau:

A: "Mũi tên chỉ vào ô ghi số chẵn";

B: "Mũi tên chỉ vào ô ghi số chia hết cho 4";

C: "Mũi tên chỉ vào ô ghi số nhỏ hơn 3".

Hãy nêu các kết quả thuận lợi cho mỗi biến cố trên.



Bài 2. Lớp 8A gồm 34 học sinh, trong đó có 16 bạn nữ. Có 6 bạn nữ tham gia câu lạc bộ đọc sách và 8 bạn nam không tham gia câu lạc bộ đọc sách. Chọn ngẫu nhiên một học sinh trong lớp. Tính xác suất để học sinh đó là một bạn nam có tham gia câu lạc bộ đọc sách.

Bài 3. Một hộp chứa các viên bi màu trắng và đen có kích thước và khối lượng như nhau. Mai lấy ra ngẫu nhiên từ một hộp, xem màu rồi trả lại hộp. Lặp lại thử nghiệm đó 80 lần, Mai thấy có 24 lần lấy được viên bi màu trắng.

a) Hãy tính xác suất thực nghiệm của biến cố "Lấy được viên bi màu đen" sau 80 lần thử.

b) Biết tổng số bi trong hộp là 10, hãy ước lượng xem trong hộp có khoảng bao nhiêu viên bi trắng.

Bài 4. Một hộp có 10 thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; 4; 5;.....; 9; 10; hai thẻ khác nhau thì ghi số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

a) Tính xác suất của biến cố "Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chẵn"

a) Tính xác suất của biến cố "Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 9"

Bài 5. Giải các phương trình sau:

a) $3 - 4x(25 - 2x) = 8x^2 + x - 300$

b) $\frac{x + 6}{5} - \frac{x - 2}{3} = 2$

a) $3x - 2 = 2x - 3$

$$b) \frac{1}{x+2} + \frac{5}{x-2} = \frac{2x-12}{x^2-4}$$

$$c) 5 - (x+3) = x-2$$

$$f) \frac{6x-2}{15} = 1 - \frac{3-4x}{9}$$

$$g) 3x + 1 = 2x + 1$$

$$h) \frac{7x-1}{6} + 2x = \frac{16-x}{5}$$

$$i) 4x - 23 = 1 - 2x$$

$$k) \frac{1-x}{6} = \frac{2x+3}{4} + \frac{3}{4}$$

Giải bài toán bằng cách lập phương trình

Bài 5. Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc là 45km/h. Đến B người đó làm việc hết 30 phút rồi quay về A với vận tốc 30km/h. Biết tổng thời gian là 6 giờ 30 phút. Hãy tính quãng đường từ A đến B?

Bài 6. Chị Hai đi chợ mua 15 kg trái cây gồm 2 loại mận và xoài. Biết mận có giá 20 000 đồng/1 kg và xoài có giá 35000 đồng/1 kg. Hỏi chị Hai đã mua bao nhiêu kg mận, bao nhiêu kg xoài? Biết tổng số tiền chị Hai phải trả là 420 000 đồng.

Bài 7. Lúc 6 giờ 15 phút, một ô tô đi từ A để đến B với vận tốc 70 km/h. Khi đến B, ô tô nghỉ 1 giờ rưỡi, rồi quay về A với vận tốc 60 km/h và đến A lúc 11 giờ cùng ngày. Tính quãng đường AB.

Bài 8. Một tổ sản xuất theo kế hoạch, mỗi ngày phải sản xuất 30 sản phẩm. Khi thực hiện, mỗi ngày tổ đã sản xuất được 35 sản phẩm. Do đó, tổ đã hoàn thành trước kế hoạch 2 ngày và còn vượt mức 5 sản phẩm. Hỏi theo kế hoạch, tổ sản xuất bao nhiêu sản phẩm?

Bài 9. Một hình chữ nhật có chu vi 372m. Nếu tăng chiều dài 21m và tăng chiều rộng 10m thì diện tích tăng 2862m². Tính kích thước của hình chữ nhật ban đầu?

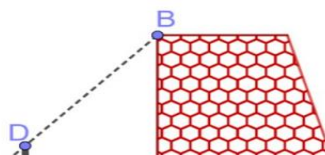
Bài 10. Một miếng đất có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Nếu tăng thêm mỗi cạnh 5m thì diện tích miếng đất tăng thêm 365m². Tính các cạnh của miếng đất.

Bài 11. Hai lớp 9A và 9B có 80 học sinh. Trong đợt góp sách ủng hộ mỗi em lớp 9A góp 2 quyển và mỗi em lớp 9B góp 3 quyển nên cả hai lớp góp được 198 quyển. Tìm số học sinh của mỗi lớp.

Bài 12. Trong tháng 1, hai tổ công nhân may được 800 chiếc áo. Tháng 2, tổ I vượt mức 15%, tổ II vượt mức 20% do đó cả hai tổ sản xuất được 945 cái áo. Hỏi trong tháng 1, mỗi tổ may được bao nhiêu chiếc áo?

Bài 13. Một số tự nhiên có hai chữ số. Chữ số hàng đơn vị gấp 3 lần chữ số hàng chục. Nếu thêm chữ số 5 xen vào giữa hai chữ số ấy thì được số mới lớn hơn số ban đầu là 220. Tìm số ban đầu.

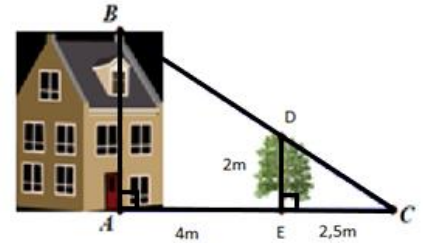
Bài 14. Một nhóm các bạn học sinh lớp 8 đã thực hành đo chiều cao AB của một bức tường như sau: Dùng một cái cọc CD đặt cố định vuông góc với mặt đất, với CD = 3m và



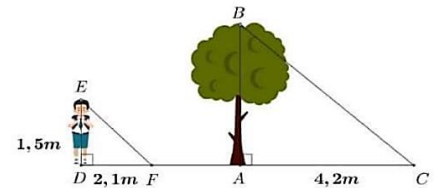
$CA = 5\text{m}$. Sau đó, các bạn đã phối hợp để tìm được điểm E trên mặt đất là giao điểm của hai tia BD, AC và đo được $CE = 2,5\text{m}$ (như hình vẽ). Khi đó, chiều cao AB của bức tường là bao nhiêu mét?

Bài 15.

Tính chiều cao AB của ngôi nhà. Biết cái cây có chiều cao $ED = 2\text{m}$ và khoảng cách $AE = 4\text{m}, EC = 2,5\text{m}$.



Bài 11. Một người cao $1,5\text{m}$ có bóng trên mặt đất dài $2,1\text{m}$. Cùng lúc ấy, một cái cây gần đó có bóng trên mặt đất dài $4,2\text{m}$. Tính chiều cao AB của cây?



Bài 12. Cho ΔABC vuông tại A . Kẻ đường cao AD ($D \in BC$). Đường phân giác BE cắt AD tại F .

a) Chứng minh: $\Delta DBA \sim \Delta ABC$.

b) Chứng minh rằng: $\frac{FD}{FA} = \frac{EA}{EC}$.

Bài 13. Cho ΔABC vuông tại A , đường cao AH .

a) Chứng minh ΔABC đồng dạng với ΔHBA , từ đó suy ra $AB.AH = BH.AC$

b) Tia phân giác của góc ABC cắt AH tại I . Tia phân giác góc HAC cắt BC tại K .
Chứng minh $IK \parallel AC$

Câu 14. Cho ΔABC có ba góc nhọn ($AB < AC$). Đường cao AH . Kẻ $HE \perp AB; HF \perp AC$; ($E \in AB; F \in HC$)

a) Chứng minh: $\Delta AEH \sim \Delta AHB$ và $AE.AB = AH^2$

b) Đường thẳng EF cắt đường thẳng BC tại M . Chứng minh $MB.MC = ME.MF$

Bài 15. Cho $\triangle ABC$ ($AB < AC$), các đường cao BE, CF, AD cắt nhau tại H.

- Chứng minh: $\triangle AEB \sim \triangle AFC$ và từ đó suy ra $AF \cdot AB = AE \cdot AC$
- Chứng minh: $DB \cdot DC = DA \cdot DH$

Bài 16. Cho tam giác ABC có ba góc nhọn. Kẻ đường cao BH và CK.

- Chứng minh: $\triangle ABH \sim \triangle ACK$. Suy ra: $AB \cdot CK = AC \cdot BH$
- Đường phân giác của góc BAC cắt BH và CK lần lượt tại M và N.

Chứng minh: $BM \cdot NK = MH \cdot CN$

Bài 17. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, biết. Tia phân giác của góc A cắt BC tại D.

- Vẽ tia Cx vuông góc với BD tại E và tia Cx cắt đường thẳng AB tại F.

Chứng minh.

- Tia FD cắt BC tại H. Kẻ đường thẳng qua H và vuông góc với AB tại M.

Chứng minh.

Bài 18. Cho $\triangle ABC$ vuông tại K có $KB < KC$. Tia phân giác của góc K cắt BC tại H. Qua C vẽ đường thẳng vuông góc với tia BH tại I.

- Chứng minh KC là phân giác.
- Chứng minh $CI^2 = CH \cdot CB$.
- Tia BK cắt CI tại A, tia AH cắt BC tại D. Chứng minh KC là phân giác của $\angle A$.

Bài 12. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, biết $AB = 3\text{cm}$, $BC = 5\text{cm}$. Tia phân giác của góc A cắt BC tại D.

- Vẽ tia Cx vuông góc với BD tại E và tia Cx cắt đường thẳng AB tại F.

Chứng minh $\triangle ABD \sim \triangle EBC$.

Tia FD cắt BC tại H. Kẻ đường thẳng qua H và vuông góc với AB tại M.

Chứng minh $MH \cdot AB = FH \cdot MB$.

Bài 13. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A có $AB < AC$, đường cao AH.

- Chứng minh $\triangle HAC \sim \triangle ABC$,
- Chứng minh $HA^2 = HB \cdot HC$
- Chứng minh $CH \cdot CB = 4DE^2$

Bài 14*. Giải phương trình $(3x - 2)(x + 1)^2(3x + 8) = -16$

Bài 15*. Cho các số thực a, b, c thỏa mãn $abc = 2024$. Tính giá trị của biểu thức:

$$P = \frac{2bc - 2024}{3c - 2bc + 2024} - \frac{2b}{3 - 2b + ab} + \frac{4048 - 3ac}{3ac - 4048 + 2024a}$$

Bài 16. Cho 2024 số $a_1, a_2, \dots, a_{2024}$ với $a_k = \frac{2k+1}{[k(k+1)]^2}$ ($k = 1, 2, \dots, 2024$).

Tính giá trị biểu thức $A = a_1 + a_2 + \dots + a_{2024}$.